

CUNG CHỐT LỜI GIA TĂNG

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Ngân hàng năm 2025

Tăng trưởng GDP quý 1/2025 của Việt Nam ước đạt 6,93%, cao nhất so với cùng kỳ giai đoạn 2020-2025. Và dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng cao trong năm 2025.

NHNN dự kiến tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống năm 2025 ở mức khoảng 16%. Đồng thời, tiếp tục thực hiện lộ trình giảm dần và tiến tới xóa bỏ cơ chế phân bổ chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng cho từng tổ chức tín dụng, theo Nghị quyết 62/2022. Bên cạnh đó, việc Chính phủ ban hành Nghị định 69/2025/NĐ-CP, cho phép nâng tỷ lệ sở hữu nước ngoài lên tối đa 49% tại các ngân hàng nhận chuyển giao bắt buộc, đã mở ra cơ hội lớn cho ngành.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index giảm 9,30 điểm trong phiên 22/05 kết phiên ở mức 1.313,80 điểm. Thanh khoản tăng 8,61% so với phiên giao dịch ngày 21/05. Khối ngoại tiếp tục mua ròng gần 114 tỷ đồng trên HOSE.

Thị trường có khả năng dao động trong vùng 1.300-1.330 điểm trong phiên giao dịch ngày 23/05: Thị trường ghi nhận phiên điều chỉnh với áp lực bán gia tăng vào cuối ngày. Dù áp lực chốt lời đang chiếm ưu thế sau giai đoạn tăng mạnh, thanh khoản vẫn duy trì trên 20.000 tỷ đồng - cho thấy dòng tiền chưa rút khỏi thị trường. Đây được xem là nhịp điều chỉnh kỹ thuật cần thiết và lành mạnh trong bối cảnh nền tảng vĩ mô ổn định. Lực cung có thể tiếp tục duy trì trong ngắn hạn, nhưng kỳ vọng thị trường sẽ sớm cân bằng trở lại, tạo nền cho xu hướng tích cực hơn trong thời gian tới.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Table with 7 columns: Chỉ báo, RSI14, MFI, MA10, MA20, MA50, MA100. Rows include Giá trị and Hành động.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

VIB

Khuyến nghị: Mua

TP: 20.000 VND | UPSIDE: +10%

Chiến lược hành động

MUA: Nhà đầu tư ưu tiên chiến lược quản trị rủi ro, lựa chọn cổ phiếu có nền tảng tốt, có yếu tố dẫn dắt để nắm giữ trong giai đoạn sắp tới.

BÁN: NGĐT quan sát tín hiệu phục hồi của thị trường và cân nhắc vùng giá tốt để hạ tỷ trọng danh mục các mã cổ phiếu yếu không có khả năng phục hồi mạnh, chốt lời một phần các cổ phiếu đã tạo được lợi nhuận thời gian qua.

Tổng quan thị trường

Table with 3 columns: Thị trường, Giá trị, %Δ. Rows include VN-Index, HNX-Index, and UPCoM with various market indicators.

Diễn biến TTCK Mỹ: Kết thúc phiên giao dịch ngày 22/05, chỉ số Dow Jones giảm nhẹ 1,35 điểm, xuống còn 41.859,09 điểm. Trong khi đó, chỉ số S&P 500 hạ 0,04% xuống mức 5.842,01 điểm. Ngược lại, chỉ số Nasdaq Composite tăng 0,28%, đạt 18.925,73 điểm.

Thế giới: Thỏa thuận thương mại giữa Anh và Mỹ, ký kết vào tháng 5/2025, đã gây lo ngại cho Brussels về khả năng London vi phạm các cam kết trong khuôn khổ Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Mặc dù thỏa thuận này không phải là một hiệp định thương mại tự do đầy đủ, nhưng việc cắt giảm thuế đối với ô tô và thép xuất khẩu từ Anh, cùng với việc mở rộng quyền tiếp cận thị trường đối với thịt bò, có thể vi phạm nguyên tắc "đối xử tối huệ quốc" của WTO. EU đã bày tỏ quan ngại và cam kết theo dõi chặt chẽ để đảm bảo thỏa thuận này tuân thủ các cam kết quốc tế. Ngoài ra, Anh cũng đang xem xét gia nhập Cơ chế phúc thẩm tạm thời (MPIA) của WTO để duy trì hoạt động giải quyết tranh chấp trong bối cảnh cơ quan phúc thẩm của WTO hiện không thể vận hành do thiếu thẩm phán từ năm 2017.

Việt Nam: Tính đến ngày 15/5/2025, tổng trị giá xuất nhập khẩu của Việt Nam đạt 313,26 tỷ USD, tăng 15,3% so với cùng kỳ năm 2024. Trong kỳ 1 tháng 5/2025 (từ ngày 1/5 đến 15/5), tổng trị giá xuất nhập khẩu đạt 36,09 tỷ USD, giảm 6,8% so với nửa cuối tháng 4/2025. Cụ thể, xuất khẩu đạt 16,88 tỷ USD, giảm 18,3% so với kỳ trước, trong khi nhập khẩu đạt 19,21 tỷ USD, tăng 6,2%. Lũy kế từ đầu năm đến ngày 15/5/2025, xuất khẩu đạt 157,5 tỷ USD, tăng 13,3%, và nhập khẩu đạt 155,76 tỷ USD, tăng 17,4%. Cán cân thương mại hàng hóa trong kỳ 1 tháng 5/2025 thặng dư 1,74 tỷ USD. Một số nhóm hàng xuất khẩu giảm trong kỳ này bao gồm máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng, hàng dệt may, và máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện. Ngược lại, nhập khẩu tăng chủ yếu ở nhóm hàng máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do hiện đang ở mức 25.976,5 VND.

Vàng: Kết thúc phiên giao dịch ngày 22/05, giá vàng giao ngay giảm 0,6%, xuống còn 3.295,21 USD/oz. Trước đó, kim loại quý này đã chạm mức cao nhất kể từ ngày 09/05/2025 vào đầu phiên, trước khi quay đầu giảm hơn 1%. Đáng chú ý, giá vàng đã ghi nhận ba phiên tăng liên tiếp trước khi điều chỉnh trong phiên này.

NVL: Ông Bùi Cao Nhật Quân, con trai Chủ tịch Novaland, đã bán thành công hơn 2,9 triệu cổ phiếu NVL trong phiên 19/5/2025, thu về khoảng 35 tỷ đồng. Sau giao dịch, ông còn nắm giữ hơn 75,3 triệu cổ phiếu NVL, tương ứng 3,862% vốn. Trước đó, ông Quân từng không bán được cổ phiếu do thị trường không thuận lợi. Mẹ và em gái ông Quân cùng hai tổ chức liên quan là NovaGroup và Diamond Properties cũng đăng ký bán lượng lớn cổ phiếu NVL. Novaland dự kiến trình cổ đông phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ, sau thời gian dài cổ đông lớn hỗ trợ thanh toán nghĩa vụ tài chính. Công ty đặt kế hoạch doanh thu 2025 từ 10.453 đến 13.411 tỷ đồng, nhưng vẫn có thể lỗ từ 12 đến 688 tỷ đồng tùy vào tiến độ tháo gỡ pháp lý. Việc phát hành thêm cổ phiếu sẽ gây pha loãng, song được kỳ vọng hỗ trợ tái cấu trúc tài chính và phục hồi hoạt động.

ACV: ACV lần đầu trong lịch sử chia cổ tức bằng cổ phiếu, hơn 10.000 cổ đông xếp hàng chờ. ACV vừa được cổ đông thông qua phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu lần đầu tiên kể từ khi niêm yết, với tỷ lệ 64,58%, tương đương phát hành khoảng 1,4 tỷ cổ phiếu. Nhờ đó, vốn điều lệ dự kiến sẽ tăng từ 21.771 tỷ đồng lên 35.830 tỷ đồng. Số tiền chia cổ tức đến từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2023, sau khi trích 7.130 tỷ đồng cho quỹ đầu tư phát triển. Hiện ACV có hơn 10.600 cổ đông, trong đó Bộ Tài chính nắm giữ tới 95,4% vốn. Là doanh nghiệp độc quyền vận hành 22 sân bay cả nước, ACV đạt doanh thu quý 1/2025 hơn 6.368 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 3.014 tỷ đồng. Tính đến cuối năm 2025, tổng tài sản ACV đạt 75.595 tỷ đồng, tiền mặt và tiền gửi giảm so với đầu năm. ACV dự kiến họp ĐHĐCĐ thường niên vào cuối tháng 6/2025 để trình nhiều nội dung quan trọng.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	5.842,00	-0,04%	-0,45%
DJIA	41.859,09	0,00%	-1,26%
Nasdaq	18.925,74	0,28%	-1,84%
Shanghai	3.380,19	-0,22%	3,61%
Hang Seng	23.544,31	-1,19%	19,98%

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	3.299,58	-0,60%	25,73%
Dầu WTI	60,79	-0,93%	-15,24%
Dầu Brent	64,05	-0,88%	-14,35%
Than	100,450	0,00%	-19,80%
Đồng	4,65	0,43%	16,70%
Quặng sắt	99,89	-0,16%	-3,59%
Thép	430,46	0,21%	-3,75%

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	99,89	0,28%	-8,60%
USD/JPY	143,7	-0,17%	-8,75%
USD/CNY	7,204	-0,01%	-1,86%
EUR/USD	1,129	-0,28%	10,00%
GBP/USD	1,3420	0,06%	8,41%

VIB
(HOSE)

Khuyến nghị	Mua
Giá hiện tại (22/05/2025)	18.150
Giá mục tiêu ngắn hạn	20.000
Tiềm năng tăng trưởng	10%-12%
Vùng mua	17.800-18.100
Ngưỡng cắt lỗ	<16.600

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Quý 1/2025: VIB đạt Tổng thu nhập hoạt động đạt hơn 4.600 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt hơn 2.400 tỷ đồng, với NIM tối ưu ở mức 3,6%. Dịch vụ tăng trưởng mạnh: thẻ tín dụng đạt 900.000 thẻ, chi tiêu thẻ gần 33.000 tỷ đồng (+17%). Thu hồi nợ xấu đạt 342 tỷ đồng (+64%), trong khi chi phí hoạt động giảm 6%, dự phòng rủi ro giảm 55%, phản ánh hiệu quả điều hành ngày càng cải thiện.

Chỉ số an toàn vốn ở mức vững chắc: CAR Basel II đạt 11,8%, LDR 75%, tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn 23%, và NSFR theo Basel III đạt 115% – vượt xa các ngưỡng quy định, đảm bảo nền tảng tài chính bền vững.

CASA tăng mạnh, huy động vốn ổn định: Tổng tiền gửi khách hàng đạt hơn 282 nghìn tỷ đồng (+2%), với huy động bán lẻ chiếm trên 70%. Đặc biệt, CASA tăng 17%, góp phần cải thiện biên lãi ròng (NIM) và tối ưu chi phí vốn – một trong những trọng tâm chiến lược của ngân hàng.

Tín dụng tăng trưởng tích cực: Tính đến 31/3/2025, VIB ghi nhận tổng tài sản đạt 496 nghìn tỷ đồng, cho vay khách hàng 335 nghìn tỷ đồng, tăng hơn 3% so với đầu năm. Tín dụng tăng trưởng đồng đều ở cả khách hàng cá nhân, SME và doanh nghiệp, trong đó cho vay bán lẻ chiếm gần 80%, tiếp tục giữ vị thế top đầu toàn ngành.

Nâng cao nhận diện thương hiệu nhờ chinh phục Gen Z: VIB tận dụng hiệu quả các nền tảng giải trí để tiếp cận Gen Z – nhóm khách hàng tiềm năng của ngành tài chính. Việc đồng hành các show ăn khách giúp ngân hàng đạt tăng trưởng tín dụng 11,6% (vượt trung bình ngành 9%) và lọt top 5 thương hiệu ngân hàng nổi bật 2024. Chiến lược này tối ưu chi phí marketing, tăng nhận diện thương hiệu và củng cố vị thế bán lẻ nhờ gắn kết với phong cách sống trẻ trung, hiện đại.

Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Ngân hàng
Biến động giá 1Y	15.680-20.590
KLGDBQ 10D (CP)	5.766,210
Vốn hóa (tỷ đồng)	54.071,17
BVPS	14.650
P/E (lần)	7,56
P/B (lần)	1,24
EPS (VND)	2.400,12
SL CPLH (triệu CP)	2.979,13
Tỷ lệ free-float (%)	70,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	4,99
ROA (%)	1,53
ROE (%)	17,44

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VIB đang nỗ lực lấy lại các mốc MA ngắn và dài. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI nằm trong vùng mua an toàn. Tuy nhiên, cần theo dõi sát sao diễn biến thị trường và dòng tiền để xác định thời điểm mua hợp lý nhất.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Đi ngang
Xu hướng tuần	-	Đi ngang
Xu hướng tháng	-	Đi ngang
RSI 14	52,07	Mua
MFI	70,92	Mua
MA10	18,15	Mua
MA20	17,83	Mua
MA50	18,35	Quan sát
MA100	18,84	Quan sát

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

1	CTD	Theo dõi	80,0-82,0	16/05/2025		92.000	76.000			
2	VCB	Theo dõi	56,1-57,2	21/05/2025		64.000	53.700			
3	KDH	Theo dõi	28,2-28,9	22/05/2025		32.000	27.100			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	VRE	Nắm giữ	16,9-17,1	27/2/2025	16.900	19.000	16.100			50,0%
2	VHM	Nắm giữ	45-46,5	09/4/2025	45.600	58.000	43.500			49,3%
3	ACB	Nắm giữ	21,2-21,8	10/04/2025	23.300	27.000	20.000			9,7%
4	MWG	Nắm giữ	50,0-53,0	14/04/2025	54.300	63.000	47.000			18,4%
5	MSN	Nắm giữ	56,0-58,0	17/04/2025	55.000	70.000	54.400			16,4%
6	HVN	Nắm giữ	31-32,5	21/04/2025	29.000	38.000	29.500			33,3%
7	VCG	Nắm giữ	21,2-21,6	24/04/2025	21.200	25.000	20.200			8,3%
8	SHB	Nắm giữ	12,5-13,0	25/04/2025	12.600	16.000	11.800			6,7%
9	VCI	Nắm giữ	36,0-36,6	29/04/2025	36.600	41.000	34.200			-0,3%
10	CTG	Nắm giữ	36,8-37,5	07/5/2025	37.150	41.500	35.000			4,6%
11	VIX	Nắm giữ	12,2-12,6	13/05/2025	12.700	14.500	11.600			6,7%
12	VND	Nắm giữ	14,8-15,1	14/05/2025	15.000	17.000	14.000			4,3%
13	VAB	Nắm giữ	11,2-11,7	19/05/2025	11.700	13.800	10.600			12,0%
14	HDB	Nắm giữ	21,5-22	20/5/2025	22.000	24.500	20.600			0,2%
15	PDR	Nắm giữ	16,3-16,8	15/05/2025	16.300	19.000	15.500			0,6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	TCB	Chốt lời	23,5-23,9	09/01/2025	23.750	27.000	22.500	03/04/25	27.200	14,5%
2	ACB	Chốt lời	24,6-25,0	15/01/2025	24.650	28.000	23.600	03/04/25	25.300	2,6%
3	NTP	Chốt lời	66,0-67,0	25/03/2025	66.000	76.000	63.500	03/04/25	67.600	2,4%
4	MSB	Cắt lỗ	11,8-12,0	01/04/2025	12.050	13.500	11.300	03/04/25	11.650	-3,3%
5	DPG	Cắt lỗ	46,0-47,5	04/4/2025	46.100	55.000	45.500	09/04/25	44.600	-3,3%
6	FPT	Chốt lời	110,0-115,0	11/04/2025	114.300	135.000	107.000	16/04/25	115.900	1,4%
7	HDC	Chốt lời	21,8-22,4	17/04/2025	22.100	25.500	20.600	25/04/25	22.250	0,7%
8	HHV	Chốt lời	11,3-11,7	21/04/2025	11.700	13.300	47.000	09/05/25	12.500	6,8%
9	PC1	Chốt lời	20,7-21,3	07/5/2025	21.200	24.000	19.700	12/05/25	22.550	6,4%
10	POW	Chốt lời	11,4-11,8	22/04/2025	11.300	14.000	10.800	13/05/25	13.000	15,0%
11	HAG	Chốt lời	11,4-11,8	25/04/2025	12.200	15.000	10.800	15/05/25	13.700	12,3%
12	SIP	Chốt lời	66,0-68,0	12/05/25	67.000	77.000	63.000	15/05/25	70.000	4,5%
13	DPM	Chốt lời	32,0-33,0	22/04/2025	30.700	37.000	30.000	16/05/25	34.600	12,7%
14	TCB	Chốt lời	26,5-27,0	08/5/2025	26.900	31.000	25.200	16/05/25	29.900	11,2%
15	DGW	Chốt lời	31,5-32,5	08/5/2025	33.150	38.000	30.400	16/05/25	34.500	4,1%
16	STB	Chốt lời	36-37,2	10/04/2025	35.400	42.000	34.000	19/05/25	39.600	11,9%
17	DGC	Chốt lời	88,0-91,0	05/5/2025	90.900	108.000	85.000	19/05/25	91.100	0,2%
18	CMG	Cắt lỗ	32,7-33,6	14/05/2025	34.350	38.000	31.000	22/05/25	34.200	-0,3%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.